

TĐĐ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1418 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2012



CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 7063
	Ngày: 28/9

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3031/TTr-BNN-TCCB ngày 06 tháng 9 năm 2012 và của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1515/TTr-BTĐKT ngày 19 tháng 9 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 09 tập thể và 19 cá nhân thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có Danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

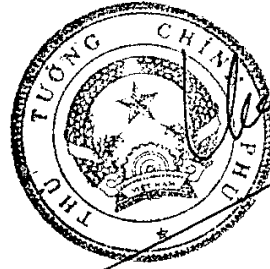
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các tập thể và cá nhân có tên trong Danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. //

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viêt Muôn,
Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3 b). Hào, 10 b.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc

DANH SÁCH
CÁC TẬP THỂ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số: 1418 /QĐ-TTg
ngày 14 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Ban Đào tạo sau Đại học, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 2. Viện Bảo vệ thực vật, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 3. Viện Thổ nhưỡng nông hoá, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 4. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 5. Bộ môn Di truyền và Chọn giống cây trồng, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 6. Bộ môn Công nghệ sinh học, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 7. Bộ môn Kỹ thuật canh tác, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 8. Bộ môn Phòng trừ sinh học, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 9. Công đoàn Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Nguyễn Văn Tạo, Tiến sĩ, Trưởng ban, Ban Tổ chức - Hành chính và Xây dựng cơ bản, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2. Ông Ngô Xuân Cường, Trưởng Bộ môn Công nghệ sau thu hoạch, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp miền núi phía Bắc, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

3. Ông Hồ Công Trục, Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu đất, phân bón và môi trường Tây Nguyên, Viện Thổ nhưỡng nông hoá, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

4. Ông Hà Mạnh Thắng, Trưởng Bộ môn hoá môi trường, Viện Môi trường Nông nghiệp, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

5. Ông Kiều Xuân Đàm, Tiến sĩ, Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu và Sản xuất giống ngô sông Bôi, Viện Nghiên cứu Ngô, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

6. Ông Lê Văn Dũng, Tiến sĩ, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính và Xây dựng cơ bản, Viện Nghiên cứu Ngô, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

7. Ông Đỗ Văn Ngọc, Trưởng phòng, Phòng Tài chính - Kế toán, Viện Nghiên cứu Ngô, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

8. Ông Trịnh Văn Mỹ, Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây có củ, Viện Cây lương thực và cây thực phẩm, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

9. Ông Lê Văn Vĩnh, Phó Viện trưởng, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

10. Ông Nguyễn Văn Phường, Phó Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu Cây ăn quả và Cây công nghiệp Phú Quý, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Bắc Trung bộ, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

11. Ông Phạm Trung Nghĩa, Tiến sĩ, Phó Viện trưởng, Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

12. Ông Chu Văn Hách, Tiến sĩ, Trưởng bộ môn Kỹ thuật Canh tác, Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

13. Bà Bùi Thị Thanh Tâm, Tiến sĩ, Trưởng phòng, Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

14. Ông Huỳnh Văn Nghiệp, Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổ chức, Viện Lúa đồng bằng Sông Cửu Long, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

15. Ông Lã Tuấn Nghĩa, Tiến sĩ, Giám đốc, Trung tâm Tài nguyên thực vật, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

16. Ông Trần Danh Sửu, Tiến sĩ, Phó Giám đốc, Trung tâm Tài nguyên thực vật, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

17. Ông Nguyễn Hữu Tĩnh, Trưởng phòng, Phòng Nghiên cứu di truyền giống vật nuôi, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

18. Ông Phạm Tất Thắng, Tiến sĩ, Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu và Huấn luyện chăn nuôi Bình Thắng, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

19. Ông Nguyễn Văn Tĩnh, Trưởng phòng, Phòng Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hoa, cây cảnh, Viện Nghiên cứu Rau quả, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

Đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2007 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.